

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày 15/03/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Ứng – Nơi công tác: Liên đoàn Lao động huyện
2. Ông Ngô Văn Bi – Nơi công tác: Phòng giáo dục huyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Hữu Nhân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 01/03/2021 đối với bị cáo:

1. Phạm Ra X (không có tên thường gọi), sinh ngày 17 tháng 05 năm 2003 tại Tiền Giang; Chứng minh nhân dân số: 312*****3 Cấp ngày 15/6/2017 Tại Công an Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Sơ G, mẹ Phan Thị Kim L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: 02 tiền sự (Lần 1: Ngày 09/03/2020 bị Công an xã T ra quyết định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 18/3/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp T, xã T, huyện T với mức phạt 375.000 đồng (đã chấp hành xong); Lần 2: Ngày 18/5/2020 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 10/6/2020 về hành vi đánh nhau tại ấp T, xã T, huyện T với mức phạt 375.000 đồng (đã chấp hành xong)); bị cáo tại ngoại; có mặt

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

Phạm Sơ G, sinh năm 1978, là cha bị cáo (Có mặt).

Phan Thị Kim L, sinh năm 1976, là mẹ bị cáo (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang

*** Người bào chữa của bị cáo: Nguyễn Bảo Hoàng G** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang; (Có mặt).

2. Người bị hại: Trần Văn M – sinh năm 1994; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Trần Văn C**, sinh năm 1970; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang

+ **Mai Thị Mộng T**, sinh năm 1983; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang

Tạm trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang

4. Người làm chứng:

+ **Nguyễn Lê Vỹ T**, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Địa chỉ: 06 T, p 4, thành phố Đ, tỉnh L;

+ **Trương Minh H**, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/8/2020 anh Trần Văn M điều khiển xe mô tô biển số 63V2-8522 (xe mô tô biển số 63V2-8522 do cha anh M là ông Trần Văn C mua của chị Mai Thị Mộng T nhưng chưa sang tên, ông C cho lại anh M sử dụng) đến khu vực đường đan T thuộc ấp T, xã T, huyện T, anh M dựng xe cạnh đường đan và đi vào khu vực vườn dừa để tìm bắt ong ruồi.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo Phạm Ra X đi bộ đến khu vực đường đan T thì phát hiện xe mô tô biển số 63V2-8522 đang dựng cạnh đường đan, không có người trong coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe để sử dụng. Bị cáo dùng tay tháo dây điện của xe mô tô, khởi động rồi chạy xe đến quán internet thuộc ấp T, xã T, huyện T để chơi. Khi đến quán, bị cáo gặp Trương Minh H và Nguyễn Lê Vỹ T. Bị cáo rủ H, T đến địa bàn xã V, huyện B, tỉnh B để tổ chức uống bia. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Văn M phát hiện mất xe mô tô nên đến Công an xã T trình báo sự việc. Qua điều tra xác minh Công an huyện Tân Phú Đông xác định Phạm Ra X là người đã lấy trộm xe mô tô biển số 63V2-8522 nên đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp để xử lý theo quy định.

Theo bản kết luận thẩm định giá tài sản số 13/HĐĐGTS ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Phú Đông kết luận 01 (một) xe mô tô biển số 63V2-8522 có giá trị thành tiền là 5.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-TPĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Phạm Ra X về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp*”

tài sản”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; 91; 98; 100 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Ra X từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Ra X đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Phạm Sơ G và bà Phan Thị Kim L (Cha, mẹ của bị cáo): không có ý kiến gì đối với lời khai của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo; thống nhất tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, người bào chữa nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo là người chưa thành niên; phạm tội nhất thời; tài sản được thu hồi; lần đầu phạm tội; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; có ông Nội là người có công cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Ra X, khi phát hiện tài sản của anh Trần Văn M là xe mô tô biển số 63V2-8522 để trên đường không có người trông giữ, bị cáo muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên nảy sinh ý định chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng, nên đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 63V2-8522 của anh M. Căn cứ Kết luận thẩm định giá trị tài sản số 13/HĐĐGTS ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Phú Đông kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 63V2-8522 có giá trị thành tiền là 5.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo bất chấp những quy định của pháp luật mà đi vào con đường phạm tội.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì thấy rằng: bị cáo không có tiền án, nhưng có 02 tiền sự đã chấp hành xong. Hội đồng xét xử thấy rằng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo có ông Nội là ông Phạm Văn C đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đồng thời, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên, phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Do bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: anh M có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng hồ sơ thể hiện anh không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy biển số 63V2-8522. Trong quá trình điều tra xác định xe máy biển số 63V2-8522 do ông Trần Văn C mua của chị Mai Thị Mộng T với giá 6.000.000 đồng nhưng ông C chưa làm thủ tục đăng ký xe. Ông C cho lại anh M sử dụng, hiện anh M là người chiếm hữu, quản lý hợp pháp xe này nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh M theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/12/2020 là phù hợp pháp luật.

Đối với điện thoại di động Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động cho bị cáo theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/12/2020 là phù hợp pháp luật.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với lời trình bày của Người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, đối với đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử đã xem xét và quyết định xử phạt bị cáo với hình phạt cải tạo không giam giữ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Ra X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; 91; 98; 100 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ra X 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời điểm cải tạo không giam giữ tính từ ngày Chính quyền địa phương được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Ra X về Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Bị cáo Phạm Ra X phải chịu 200.000đ án phí hình sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo, Người đại diện của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. (Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.

Đặng Văn Lắm